CTCP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09-2025/TTr-ĐHĐCĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2025*

TỜ TRÌNH

(V/v: Triển khai chào bán/phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)

***Kính gửi:* ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội ("Công ty"/"SHS") hiện hành,*

Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCĐ") của Công ty tại phiên họp thường niên năm 2023, 2024 đã nhất trí thông qua các nội dung liên quan tới việc Công ty thực hiện chào bán/phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm.

Thực hiện chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua, Công ty đã xây dựng quy trình nội bộ liên quan tới các hoạt động nêu trên nhưng chưa triển khai việc phát hành/chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm. Trên thực tế do điều kiện thị trường thời gian qua chưa phù hợp để triển khai các sản phẩm mang tính đòn bẩy cao như chứng quyền, định hướng hoạt động của SHS là tập trung hiệu quả trong công tác quản trị rủi ro, bảo đảm an toàn tài chính nhằm bảo vệ lợi ích của Cổ đông và Nhà Đầu tư trong giai đoạn thị trường biến động mạnh mẽ, Công ty chưa tổ chức triển khai các hoạt động nêu trên.

Tuy nhiên, để có thêm cơ sở pháp lý cho việc triển khai hoạt động này trong năm 2025 khi thị trường ổn định và có nhiều cơ hội kinh doanh rõ nét, Hội đồng quản trị ("HĐQT") báo cáo và tiếp tục kình trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung liên quan tới chứng quyền như sau:

1. Thông qua chủ trương thực hiện việc phát hành, chào bán, niêm yết và tạo lập giao dịch chứng quyền có bảo đảm tại Công ty, cụ thể như sau:

a. Quyền của người sở hữu chứng quyền: Thực hiện theo quy định của Điều lệ hiện hành của Công ty và pháp luật.

b. Hạn mức phát hành, chào bán chứng quyền: Tổng giá trị chứng quyền của tất cả các đợt phát hành, chào bán chứng quyền của Công ty (*đã chào bán và đăng ký chào bán, không tính số chứng quyền đã hủy niêm yết hoặc đã đáo hạn*) tối đa là 15% vốn khả dụng của Công ty theo báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm phát hành hoặc chào bán, và trong mọi trường hợp, không vượt quá mức giới hạn tối đa theo quy định của pháp luật liên quan.

c. Nghĩa vụ của Công ty đối với người sở hữu chứng quyền trong trường hợp Công ty bị

mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản: Người sở hữu chứng quyền được xem là chủ nợ có bảo đảm một phần của Công ty. Quyền, lợi ích của người sở hữu chứng quyền khi xảy ra các trường hợp nêu trên được xử lý theo quy định của pháp luật liên quan.

d. Phương án Bảo đảm thanh toán và các nghĩa vụ của SHS đối với người sở hữu chứng quyền trong trường hợp công ty bị mất khả năng thanh toán, giải thể, phá sản, hợp nhất, sáp nhập như sau:

(i) Trong trường hợp Công ty bị mất khả năng thanh toán, Công ty đảm bảo sử dụng các nguồn để thanh toán và thực hiện nghĩa vụ đối với người sở hữu chứng quyền có bảo đảm như sau:

+ Tài sản phòng rủi ro cho Chứng quyền trên tài khoản tự doanh;

+ Tài sản bảo đảm thanh toán đã được Công ty ký quỹ tại ngân hàng lưu ký cho các đợt phát hành chứng quyền có đảm bảo;

+ Bảo lãnh thanh toán hoặc tài sản khác (nếu có);

+ Công ty sẽ áp dụng các biện pháp bảo đảm khác (nếu có) theo quy định pháp luật để đảm bảo thanh toán và thực hiện nghĩa vụ của Công ty đối với người sở hữu.

(ii) Trường hợp SHS bị giải thể, phá sản, việc bảo đảm thanh toán và nghĩa vụ của Công ty thực hiện theo quy định pháp luật về giải thể, phá sản đối với chủ nợ có bảo đảm một phần.

(iii) Trường hợp SHS bị hợp nhất, sáp nhập, việc bảo đảm thanh toán và nghĩa vụ của Công ty thực hiện theo quy định của pháp luật.

e. Thực hiện niêm yết chứng quyền có bảo đảm do Công ty phát hành/chào bán sau khi hoàn tất việc chào bán chứng quyền theo quy định Pháp luật.

f. Thực hiện hoạt động tạo lập giao dịch đối với chứng quyền có bảo đảm sau khi hoàn tất việc chào bán và niêm yết chứng quyền theo quy định Pháp luật.

2. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định các nội dung liên quan tới phát hành, chào bán chứng quyền có bảo đảm, cụ thể như sau:

a. Quyết định thời điểm thực hiện phát hành, chào bán, niêm yết, tạo lập giao dịch chứng quyền có bảo đảm tại Công ty và hoàn tất thực hiện tất cả các thủ tục, ký, ban hành các hồ sơ, giấy tờ cần thiết để triển khai việc phát hành, chào bán, niêm yết, tạo lập giao dịch chứng quyền có bảo đảm tại Công ty phù hợp với quy định pháp luật, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty;

b. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của SHS đối với các nội dung liên quan tới chào bán/phát hành/Niêm yết/Tạo lập giao dịch chứng quyền theo quy định pháp luật (nếu cần thiết);

c. Quyết định nội dung chi tiết về đợt chào bán/phát hành, bao gồm:

(i) Kiểu chứng quyền, loại chứng quyền và phương thức thực hiện chứng quyền;

(ii) Chứng khoán cơ sở được sử dụng làm tài sản cơ sở của chứng quyền;

(iii) Giá trị của đợt chào bán, giá chào bán, số lượng chứng quyền đăng ký chào bán/phát hành;

(iv) Giá thực hiện (chỉ số thực hiện), giá đăng ký chào bán, tỷ lệ chuyển đổi, hệ số nhân (trường hợp chứng quyền dựa trên chỉ số chứng khoán);

(v) Thời hạn của chứng quyền, ngày niêm yết dự kiến;

(vi) Các nội dung khác liên quan đến chứng quyền và/hoặc đợt chào bán/phát hành.

d. Tổ chức thực hiện kinh doanh chứng quyền có bảo đảm theo quy định pháp luật và đảm bảo an toàn, hiệu quả kinh doanh của Công ty.

e. Trường hợp xét thấy cần thiết, HĐQT được phép ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc đối với một phần hoặc toàn bộ nội dung được ủy quyền nêu trên.

f. HĐQT có trách nhiệm báo cáo ĐHĐCĐ tình hình triển khai các hoạt động liên quan tới chứng quyền theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp thường niên tiếp theo của ĐHĐCĐ.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Trân trọng cám ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

ĐỖ QUANG VINH

Nơi nhận:
-Như trên;
-CBTT; SGDCK; UBCKNN;
-Lưu VT, VPHĐQT.